

Số: 262/QĐ-UBND

Nam Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023
(Trình HĐND xã Nam Hòa khóa XX nhiệm Kỳ 2021 - 2026)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 3/12/2016 của Bộ Tài chính về việc
hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Đồng Hỷ
về việc giao dự toán thu, chi ngân sách huyện Đồng Hỷ năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 30/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Nam Hòa về
việc giao dự toán thu - chi ngân sách xã Nam Hòa năm 2023;*

Xét đề nghị của Ban tài chính xã.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 xã Nam Hòa, nội dung cụ thể như sau:

(Theo các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2: Giao cho Ban Tài chính xã phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức và phối hợp hướng dẫn thực hiện;

Điều 3: Các ông (bà): Văn phòng UBND xã, Ban Tài chính, các ngành đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch
- Đảng ủy-HĐND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP-UBND



CHỦ TỊCH

Lê Văn Lâm

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023***(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	5.777.000	TỔNG SỐ CHI	5.777.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	318.000	I. Chi đầu tư phát triển	-
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	332.000	II. Chi thường xuyên	5.632.000
III. Thu bổ sung	5.137.000	III. Dự phòng	79.000
- Bổ sung cân đối	5.137.000	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	66.000
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	965.000	640.000	1.200.000	640.000		
I	Các khoản thu 100%	300.000	300.000	318.000	318.000		
	Phí, lệ phí	65.000	65.000	88.000	88.000		
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	235.000	235.000	230.000	230.000		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	665.000	340.000	882.000	322.000		
1	Các khoản thu phân chia	145.000	100.000	122.000	72.000		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000	20.000	22.000	22.000		
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	35.000	35.000				
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	90.000	45.000	100.000	50.000		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	520.000	240.000	760.000	250.000		
	Thuế GTGT	240.000	240.000	250.000	250.000		
	Thuế thu nhập từ CCSD đất	280.000		380.000			
	Thuế thu nhập từ SXKD			130.000			
	...						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên						
	- Thu bổ sung cân đối						
	- Thu bổ sung có mục tiêu						

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022 (năm hiện hành)				DỰ TOÁN NĂM 2023				SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN		
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3		
	TỔNG CHI	5.608.000	-	5.608.000	5.777.000	-	5.777.000					
	Trong đó:											
1	Chi giáo dục											
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ											
3	Chi y tế	86.000		86.000	85.824		85.824					
4	Chi văn hoá, thông tin	32.000		32.000	32.000		32.000					
5	Chi phát thanh, truyền thanh											
6	Chi thể dục thể thao	23.000		23.000	22.000		22.000					
7	Chi bảo vệ môi trường											
8	Chi các hoạt động kinh tế	30.000		30.000	61.820		61.820					
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.258.564		5.258.564	5.378.192		5.378.192					
10	Chi cho công tác xã hội	101.436		101.436	118.164		118.164					
11	Chi khác											
12	Dự phòng ngân sách	77.000		77.000	79.000		79.000					

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (1) NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm...		
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn
						Nguyên cân đối ngân sách	Nguyên đóng góp	
TỔNG SỐ								
1. Công trình chuyển tiếp								
-								
-								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
2. Công trình khởi công mới								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
...								

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	87.050	87.050		92.185	92.185	
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	87.050	87.050		92.185	92.185	
- Quỹ Khuyến học	15.650	15.650		17.215	17.215	
- Quỹ phòng chống thiên tai	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ Vì người nghèo	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ Bảo trợ trẻ em	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ chữ thập đỏ	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ trăm sóc người cao tuổi	10.200	10.200		10.710	10.710	
- Quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc da cam	10.200	10.200		10.710	10.710	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM HÒA**

**THUYẾT MINH DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023
(Trình HĐND xã Nam Hòa khóa XX nhiệm kỳ 2021 – 2026)**

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Đông Hồ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hồ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 262/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND xã Nam Hòa về việc công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023;

UBND xã Nam Hòa báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2023, như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2023:

1. Thu ngân sách:

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trong năm 2023 là 5.777.000.000, trong đó dự toán các khoản thu xã hưởng 100%: 318.000.000 đồng, các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 332.000.000 đồng, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là: 5.137.000.000 đồng;

Tổng số giao thu năm 2023 so với năm 2022 tăng 169.000.000đ = 103,013%

2/ Chi ngân sách:

Dự toán chi năm 2023 là: 5.777.000.000 đồng.

Căn cứ vào dự toán được giao, UBND xã Nam Hòa cam kết thực hiện thu đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách giao, thực hiện chi đúng, chi đủ, đảm bảo tiết kiệm chi tối đa.

Trên đây là thuyết minh tình hình ước thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của UBND xã Nam Hòa./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lâm